

CÔNG TY CỔ PHẦN CUNG ỨNG NHÂN LỰC HR4U
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CUNG ỨNG NHÂN LỰC HR4U

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HR4U SUPPLYING MANPOWER JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HR4U JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 3703140197

3. Ngày thành lập: 17/07/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 8, Toà nhà Becamex Tower, 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Hòa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0902629099

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở và trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hoà không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)	4322
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hưởng hoa hồng. Môi giới (trừ môi giới bất động sản)	4610
5.	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)	4632
6.	Bán buôn đồ uống	4633
7.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
8.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hoá chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
9.	Dịch vụ đóng gói (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật)	8292
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hỗ trợ bán hàng, Dịch vụ hỗ trợ sản xuất, dịch vụ hỗ trợ vận hành	8299

11.	Lập trình máy vi tính	6201
12.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
13.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
14.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
15.	Cổng thông tin	6312
16.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu (trừ dịch vụ cắt xén thông tin, báo chí)	6399
17.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Hoạt động của đại lý bảo hiểm	6622
18.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
19.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
20.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (trừ thiết kế công trình xây dựng)	7410
21.	Hoạt động nhiếp ảnh (trừ sản xuất phim)	7420
22.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: dịch vụ tư vấn sản phẩm tiêu dùng	7490
23.	Cho thuê xe có động cơ	7710
24.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt (không hoạt động tại trụ sở)	1010
25.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản (không hoạt động tại trụ sở)	1020
26.	Chế biến và bảo quản rau quả (không hoạt động tại trụ sở)	1030
27.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật (không hoạt động tại trụ sở)	1040
28.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
29.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
30.	Sản xuất đường	1072
31.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
32.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
33.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
34.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm cà phê (không hoạt động tại trụ sở)	1079
35.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản (không hoạt động tại trụ sở)	1080
36.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103

37.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng (không hoạt động tại trụ sở)	1104
38.	Sản xuất sợi	1311
39.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
40.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
41.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
42.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm (không hoạt động tại trụ sở)	1512
43.	Sản xuất giày, dép	1520
44.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ (không hoạt động tại trụ sở)	1610
45.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng Chi tiết: Sản xuất đồ gỗ xây dựng (trừ chế biến gỗ)	1622
46.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất sản phẩm từ gỗ (trừ chế biến gỗ)	1629
47.	Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa Chi tiết: Sản xuất và gia công các loại bìa hồ sơ văn phòng, sổ tay và các phụ kiện hồ sơ văn phòng.	1702
48.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu (trừ sản xuất bột giấy, tái chế phế thải tại trụ sở)	1709
49.	In ấn (không hoạt động trụ sở)	1811
50.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh (không hoạt động trụ sở)	2023
51.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu (không hoạt động trụ sở)	2100
52.	Sản xuất sẫm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	2211
53.	Sản xuất sản phẩm từ plastic (Không hoạt động tại trụ sở, trừ Sản xuất xốp cách nhiệt sử dụng ga R141b, sử dụng polyol trộn sẵn HCFC-141b)	2220
54.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét (không hoạt động tại trụ sở)	2392
55.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
56.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao (không hoạt động tại trụ sở)	2394
57.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao (không hoạt động tại trụ sở)	2395
58.	Sản xuất sắt, thép, gang (không hoạt động tại trụ sở)	2410

59.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
60.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Gia công cơ khí (trừ xỉ mạ) (không gia công tại trụ sở, chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về địa điểm và có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	2592
61.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu – Sản xuất sợi thép bền, sợi tấm thép dùng gia cố trong lớp xe và sợi thép bền cải tiến dùng cho ngành ô tô và các ngành công nghiệp khác	2599
62.	Sản xuất linh kiện điện tử (không hoạt động tại trụ sở)	2610
63.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
64.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng Chi tiết: Gia công hàng điện tử, lắp ráp hàng điện tử (không hoạt động tại trụ sở, chỉ hoạt động khi có cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về địa điểm và có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật).	2640
65.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện (không hoạt động tại trụ sở)	2710
66.	Sản xuất pin và ắc quy (không hoạt động tại trụ sở)	2720
67.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
68.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại Chi tiết: - Sản xuất bộ phận ngắt mạch cho dây dẫn điện (các công tắc ứng suất, nút bấm, lẫy khoá); - Sản xuất ổ cắm, dây dẫn điện - Sản xuất hộp đựng dây điện (ví dụ mối nối, công tắc) - Sản xuất cáp, máy móc, điện (trừ truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia và xây dựng, vận hành thủy điện đa mục tiêu, điện hạt nhân) - Sản xuất thiết bị nối và dẫn - Nhận khoán việc liên quan đến sản xuất công nghiệp, hỗ trợ sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2733
69.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
70.	Sản xuất đồ điện dân dụng (không hoạt động tại trụ sở)	2750
71.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: Sản xuất thiết bị điện	2790
72.	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác	2910

73.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	2930
74.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
75.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hoá lỏng khí để vận chuyển)	4933
76.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hoá cảng hàng không)	5224
77.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Hoạt động quản lý đường bộ, cầu, đường hầm, bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi đỗ xe đạp, xe máy	5225
78.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Giao nhận hàng hoá (trừ hoá lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải đường hàng không)	5229
79.	Bưu chính Chi tiết: Cung cấp dịch vụ bưu chính trong phạm vi nội tỉnh, liên tỉnh	5310
80.	Chuyển phát Chi tiết: Chuyển phát trong phạm vi nội tỉnh, liên tỉnh	5320
81.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động giới thiệu việc làm	7810
82.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Cho thuê lại lao động	7820(Chính)
83.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (trừ cho thuê lại lao động)	7830
84.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp (trừ kinh doanh dịch vụ bảo vệ)	8110
85.	Vệ sinh chung nhà cửa (trừ dịch vụ xông hơi khử trùng)	8121
86.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt (trừ dịch vụ xông hơi, khử trùng)	8129
87.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
88.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	8211
89.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
90.	Sản xuất mô tô, xe máy	3091
91.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Chi tiết: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ (trừ chế biến gỗ). Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng mọi chất liệu (trừ gỗ, đá, bê tông, gốm và trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện).	3100

92.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
93.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất gang tay và hoạt động nhồi bông thú (không hoạt động tại trụ sở)	3290
94.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
95.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa, bảo trì máy in máy tính	3312
96.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
97.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
98.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3320
99.	Thu gom rác thải không độc hại (không hoạt động tại trụ sở)	3811
100.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại (không hoạt động tại trụ sở)	3821
101.	Xây dựng nhà để ở	4101
102.	Xây dựng nhà không để ở	4102
103.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
104.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
105.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
106.	Lắp đặt hệ thống điện (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4321

6. Vốn điều lệ: 3.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 390.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN DOANH NHÂN TRẺ BÌNH DƯƠNG	Tầng 8, tòa nhà Becamex Tower, 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Hòa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	179.400	1.794.000.000	46,000	3702117808	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	179.400	1.794.000.000	46,000		
2	CÔNG TY TNHH CUNG ỨNG NHÂN LỰC NHÂN KIỆT	Phòng 202, Toà nhà 57, 57 Lê Thị Hong Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	179.400	1.794.000.000	46,000	0308022768	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	179.400	1.794.000.000	46,000		

3	TRẦN THỊ THANH TRANG	186/11 Nguyễn Kim Cương, tổ 3, ấp 7, Xã Tân Thạnh Đông, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	31.200	312.000.000	8,000	079174032358
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	31.200	312.000.000	8,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN THỊ THANH TRANG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 26/09/1974

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 079174032358

Ngày cấp: 22/12/2021

Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: 186/11 Nguyễn Kim Cương, tổ 3, ấp 7, Xã Tân Thạnh Đông, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 186/11 Nguyễn Kim Cương, tổ 3, ấp 7, Xã Tân Thạnh Đông, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương